TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày 29-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Trần Thị Minh Hợi và ông: Đậu Văn Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Bùi Nguyên Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn H, sinh ngày 19 tháng 12 năm 1982. Nơi cư trú: Xóm 3, xã Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th, sinh năm 1954 và bà Trương Thị Tr, sinh năm 1956; Vợ: Lê Thị G, sinh năm 1979; Con: có ba con, lớn nhất 11 tuổi, nhỏ nhất 04 tuổi; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 13/12/2017 đến nay, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Văn D, sinh ngày 20 tháng 8 năm 1999. Nơi cư trú: Xóm 3, xã Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th, sinh năm 1954 và bà Trương Thị Tr, sinh năm 1956; Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 13/12/2017 đến nay, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: Ông Trần Duy K, sinh năm 1964.

Trú tại: Xóm 3, xã Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 19/10/2017 ông Trần Duy K, Trần Duy L, Trần Duy S, Trần Duy H, Trần Duy T và anh Trần Duy Th, Lê Văn Th đều ở xã Đ, huyện Đô Lương đi lên Nghĩa trang thuộc xóm 3, xã Đ, huyện Đô Lương để thắp hương. Khi đến nơi thấy gần khu vực mộ của người thân trong gia đình bị ai đó múc đất lên nên ông Trần Duy K nói:" Ai mà cày xới chỗ mộ ri hầy" thấy vậy anh Th cũng nói:"Tau mà biết được thằng mô thì tau cho chết luôn". Lúc này có ông Phạm Văn Th là người ở cùng xóm 3, xã Đ, huyện Đô Lương đi đến trong tay cầm một cái điếu hút thốc lào, ông Th nói: "Đất tau thì tau san tau hại chi thằng mô" thấy vậy ông Lưu nói "Mi tra rồi ăn nói mất nết rứa à". Nghe ông L nói vậy nên ông Th dơ điếu đập vào bả vai trái ông L dẫn đến hai bên xô xát nhau thì ông Th bị ngã và bị chảy máu ở mặt. Lúc này thấy cha mình bị ngã nên Phạm Văn D, Phạm Văn H, Phạm Văn D chạy đến thấy ông Th nằm giữa đất, trên mặt có máu nên nghĩ cha mình bị ông L và người nhà ông L đánh, nên D nhảy vào dùng tay đấm nhiều cái vào đầu ông L. Sau khi đấm ông Lưu xong D nhìn sang thấy ông K đang đứng quay lưng lại phía mình thì nhặt một hòn đá ném trung đầu ông K, đồng thời nhặt một cây gậy tràm đánh vào lưng ông K mấy cái thì dừng lại. Còn đối với Phạm Văn H sau khi đến cũng cầm gậy tràm đánh vào vai trái ông L và dùng tay đấm vào vai và mặt ông K gây chảy máu sau đó được mọi người can ngăn nên tất cả ra về.

Ông Trần Duy K sau khi bị Phạm Văn H và Phạm Văn D đánh gây thương tích phải đưa vào bệnh viện đa khoa 115 tại thành phố Vinh cấp cứu điều trị. Sau khi vết thương đã khỏi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe cho ông Trần Duy K. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 313 ngày 20/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: Tổn hại sức khỏe của ông Trần Duy K do bị Phạm Văn D và Phạm Văn H đánh gây thương tích là 03%

Căn cứ đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự của ông Trần Duy K ngày 13/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã ban hành quyết định khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can đối với Phạm Văn D và Phạm Văn H về tội "Có ý gây thương tích" để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra các bị cáo đã nhận tội, khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải.

Về tang vật vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Đô Lương đã thu giữ ba đoạn củi tràm và 01 chiếc liềm. Hiện số vật chứng này đã được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương bảo quản theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Duy K yêu cầu Phạm Văn D và Phạm Văn H phải bồi thường số tiền 6.556.000 đồng (Sáu triệu năm trăm năm mươi sáu ngàn đồng).

Bản cáo trạng số 13/KS-HS ngày 06/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố Phạm Văn D và Phạm Văn H đều về tội " Cố ý gây thương tích" theo khoản 1 điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D và Phạm Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích". Áp dụng khoản 1 điều 104, điểm h, p khoản 1 điều 46, điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn Dương từ 07 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng. Xử phạt Phạm Văn H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phạm Văn D và Phạm Văn H phải bồi thường cho ông Trần Duy K số tiền 6.556.000 đồng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bị hại: Đồng ý với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương.

Bị cáo nhất trí về tội danh, khung hình phạt và trách nhiệm dân sự không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Văn D và Phạm Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở kết luận Phạm Văn D và Phạm Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại khoản 1 điều 104 Bộ luật hình sự 1999.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với nhau và hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai của người bị hại và của người làm chứng, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, biên bản xem xét dấu vết thân thể, kết luận giám định và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ ngày 19/10/2017, Tại khu vực nghĩa trang thuộc xóm 3, xã Đại Sơn, huyện Đô Lương, do nghĩ cha mình là ông Phạm Văn Th bị đánh nên D và H đã đánh ông Trần Duy K gây tổn hại sức khỏe 03%.

Do các bị cáo dùng đá và tay không gây tổn hại sức khỏe cho ông K với tỷ lệ 03%, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố các bị cáo theo khoản 1 điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là hoàn toàn đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Đây là vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự, trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho người dân sống trên địa bàn vì vậy cần xét xử nghiêm minh.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, khi thấy bố của mình nằm ở dưới đất, trên mặt có vết máu , nghĩ bố mình bị đánh nên D đã lấy đá ném vào đầu ông K còn H đấm vào vai và đầu ông K. Tuy H chỉ đấm bằng tay nhưng cùng thống nhất ý chí với D nên cũng đồng phạm tội cố ý gây thương tích. Tuy nhiên vai trò thấp hơn D.

Bị cáo Phạm Văn D và Phạm Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà có những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo thể thiện thái độ thực sự ăn năn hối hận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự, nên cần áp dụng điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại tại phiên tòa yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 6.556.000 đồng. Các bị cáo cũng nhất trí bồi thường số tiền trên nên cần áp dụng Khoản 2 Điều 357, 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa ông K và bị cáo D, bị cáo H: Phạm Văn D và Phạm Văn H phải liên đới bồi thường cho ông Trần Duy K với số tiền

6.556.000 đồng. Chia kỷ phần buộc Phạm Văn D phải bồi thường 3.278.000 (Ba triệu hai trăm bảy mươi tám ngàn đồng), Phạm Văn H phải bồi thường 3.278.000 (Ba triệu hai trăm bảy mươi tám ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn xin thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

[5] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Ba đoạn củi tràm và một chiếc liềm là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội; buộc bị cáo D và H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

[7] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Phạm Văn D và Phạm Văn H đều phạm tội "Cố ý gây thương tích"

Áp dụng: khoản 1 Điều 104; điểm h, p khoản 1, Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Phạm Văn D 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Phạm Văn H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn D và Phạm Văn H cho UBND xã Đ, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Khoản 2 Điều 357, 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự: Buộc Phạm Văn D và Phạm Văn H phải liên đới bồi thường cho ông Trần Duy K, sinh năm 1964 (Trú tại: Xóm 3, xã Đ , huyện Đô

Lương, tỉnh Nghệ An) với số tiền 6.556.000 đồng. Chia kỷ phần buộc Phạm Văn D phải bồi thường 3.278.000 (Ba triệu hai trăm bảy mươi tám ngàn đồng), Phạm Văn H phải bồi thường 3.278.000 (Ba triệu hai trăm bảy mươi tám ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn xin thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 03 đoạn củi Tràm, 01 cái liềm.

(Số vật chứng trên có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/3/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo Phạm Văn D và Phạm Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Anh